

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với khối lượng đất, cát thừa tận thu năm 2023 trong quá trình thực hiện phương án nạo vét lòng hồ Khe Trầu, phường Trúc Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa của Công ty cổ phần xây dựng và khai thác mỏ Tĩnh Gia

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản; Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý thuế; Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau; Thông tư 05/2020/TT-BTC ngày 20/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau;

Căn cứ Quyết định số 45/2023/QĐ-UBND ngày 24/11/2023 của UBND tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Công văn số 12522/UBND-NN ngày 10/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chấp thuận phương án nạo vét lòng hồ Khe Trầu, phường Trúc Lâm, thị xã Nghi Sơn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 798/TTr-STNMT ngày 14/5/2024 (kèm theo Công văn số 3219/CT-HKDCN ngày 23/4/2024 của Cục Thuế tỉnh về việc cung cấp sản lượng kê khai quyết toán thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường năm 2023; Công văn số 01/2024 MTG ngày 10/04/2024 của Công ty cổ phần xây dựng và khai thác mỏ Tĩnh Gia).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với khối lượng đất, cát tận thu năm 2023 trong quá trình thực hiện phương án nạo vét lòng hồ Khe Trầu, phường Trúc Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa của Công ty cổ phần xây dựng và khai thác mỏ Tĩnh Gia, gồm những nội dung chính như sau:

1. Tổ chức, cá nhân nộp tiền: Công ty cổ phần xây dựng và khai thác mỏ Tĩnh Gia.

- Địa chỉ: Tổ dân phố Trung Chính, phường Hải Hòa, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Mã số thuế: 2802199175.

2. Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:

- $G_1 = G_{tn} \times K_{qd} = 49.000 \text{ đồng/m}^3 \times 1,0 = 49.000 \text{ đồng/m}^3$ đối với đất khai thác để san lấp, xây dựng công trình.

- $G_2 = G_{tn} \times K_{qd} = 60.000 \text{ đồng/m}^3 \times 1,0 = 60.000 \text{ đồng/m}^3$ đối với cát có hàm lượng SiO_2 nhỏ hơn 85%.

- $G_3 = G_{tn} \times K_{qd} = 150.000 \text{ đồng/m}^3 \times 1,0 = 150.000 \text{ đồng/m}^3$ đối với cát xây, trát trong xây dựng.

- $G_4 = G_{tn} \times K_{qd} = 250.000 \text{ đồng/m}^3 \times 1,0 = 250.000 \text{ đồng/m}^3$ đối với cát bê tông trong xây dựng.

3. Trữ lượng tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:

$Q = Q_1 + Q_2 + Q_3 + Q_4$, trong đó:

- Q_1 là khối lượng đất san lấp: $Q_1 = 1.000 \text{ m}^3 / 0,9 = 1.111 \text{ m}^3$.

- Q_2 là khối lượng cát có hàm lượng SiO_2 nhỏ hơn 85% (bổ sung): $Q_2 = 17.582 \text{ m}^3 / 0,9 = 19.536 \text{ m}^3$.

- Q_3 là khối lượng cát xây, trát trong xây dựng: $Q_3 = 2.700 \text{ m}^3 / 0,9 = 3.000 \text{ m}^3$.

- Q_4 là khối lượng cát bê tông trong xây dựng: $Q_4 = 10 \text{ m}^3 / 0,9 = 11 \text{ m}^3$.

4. Hệ số thu hồi khoáng sản theo phương pháp khai thác lộ thiên: $K_1 = 0,9$.

5. Hệ số điều kiện kinh tế xã hội: $K_2 = 1,0$.

6. Mức thu tiền cấp quyền khai thác:

- $R_1 = 3\%$ [Các loại vật liệu xây dựng thông thường còn lại (trừ nguyên liệu sản xuất cát nghiền)].

- $R_2 = 5\%$ (đối với cát, sỏi, sạn lòng sông, suối, bãi bồi; sét gạch ngói).

7. Tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đơn vị phải nộp là:

$$T = (Q_1 \times G_1 \times K_1 \times K_2 \times R_1) + (Q_2 \times G_2 \times K_1 \times K_2 \times R_2) + (Q_3 \times G_3 \times K_1 \times K_2 \times R_2) + (Q_4 \times G_4 \times K_1 \times K_2 \times R_2) = (1.111 \text{ m}^3 \times 49.000 \text{ đồng/m}^3 \times 0,9 \times 1,0 \times 3\%) + (19.536 \text{ m}^3 \times 60.000 \text{ đồng/m}^3 \times 0,9 \times 1,0 \times 5\%) + (3.000 \text{ m}^3 \times 150.000 \text{ đồng/m}^3 \times 0,9 \times 1,0 \times 5\%) + (11 \text{ m}^3 \times 250.000 \text{ đồng/m}^3 \times 0,9 \times 1,0 \times 5\%) =$$

74.590.803 đồng (*Bảy mươi tư triệu, năm trăm chín mươi nghìn, tám trăm linh ba đồng*).

8. Số lần nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản là: 01 lần.

9. Diện tích tận thu thuộc địa bàn phường Trúc Lâm, thị xã Nghi Sơn.

Điều 2. Căn cứ nội dung Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của pháp luật, các đơn vị có trách nhiệm:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan liên quan khác về tính chính xác của nội dung tham mưu, thẩm định, số liệu báo cáo và các điều kiện, tiêu chuẩn, định mức theo đúng quy định.

- Tham mưu điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (nếu có) đối với Công ty cổ phần xây dựng và khai thác mỏ Tĩnh Gia.

2. Cục Thuế tỉnh thông báo đến Công ty cổ phần xây dựng và khai thác mỏ Tĩnh Gia về số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp ngân sách nhà nước theo quy định.

3. Công ty cổ phần xây dựng và khai thác mỏ Tĩnh Gia:

- Nộp số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vào ngân sách nhà nước theo quy định.

- Sau khi kết thúc thời gian khai thác, nộp hồ sơ, sổ sách, chứng từ, tài liệu để xác định sản lượng khoáng sản khai thác thực tế tại mỏ trên về Sở Tài nguyên và Môi trường; nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phát sinh (nếu có) theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND thị xã Nghi Sơn; Chủ tịch UBND phường Trúc Lâm, thị xã Nghi Sơn; Công ty cổ phần xây dựng và khai thác mỏ Tĩnh Gia; Thủ trưởng các ngành và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTCT_{VN26404}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Thi